

Tp.HCM, ngày 04 tháng 10 năm 2016

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
(Về việc báo cáo danh mục chứng khoán ký quỹ Quý IV năm 2016)

Công ty TNHH Chứng khoán ACB xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
1	AAM
2	ABT
3	ACC
4	ACL
5	AGM
6	AMD
7	APC
8	ASM
9	BBC
10	BCE
11	BCG
12	BCI
13	BFC
14	BHS
15	BIC
16	BID
17	BMC
18	BMI
19	BMP
20	BRC
21	BSI
22	BTP
23	BTT
24	BVH
25	C32
26	C47
27	CAV
28	CCI
29	CCL
30	CDC
31	CDO
32	CII
33	CLC
34	CLL
35	CMG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
36	CMT
37	CMV
38	CNG
39	COM
40	CSM
41	CSV
42	CTD
43	CTG
44	CTI
45	D2D
46	DAG
47	DAT
48	DCL
49	DCM
50	DGW
51	DHA
52	DHC
53	DHG
54	DHM
55	DIC
56	DIG
57	DLG
58	DMC
59	DPM
60	DPR
61	DQC
62	DRC
63	DRH
64	DRL
65	DSN
66	DTT
67	DVP
68	DXG
69	ELC
70	EMC
71	EVE
72	FCM
73	FCN
74	FIT
75	FLC
76	FMC
77	FPT
78	GAS
79	GDT
80	GIL
81	GMC
82	GMD

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
83	GSP
84	GTA
85	GTN
86	HAH
87	HAI
88	HAP
89	HAR
90	HAX
91	HBC
92	HCM
93	HDC
94	HHS
95	HOT
96	HPG
97	HQC
98	HRC
99	HSG
100	HTI
101	HTI
102	HTL
103	HTV
104	HU3
105	HVG
106	HVX
107	IDI
108	IJC
109	IMP
110	ITA
111	ITD
112	KBC
113	KDC
114	KDH
115	KHA
116	KHP
117	KMR
118	KSA
119	KSB
120	KSH
121	L10
122	LBM
123	LDG
124	LGC
125	LHG
126	LIX
127	LM8
128	LSS
129	MBB

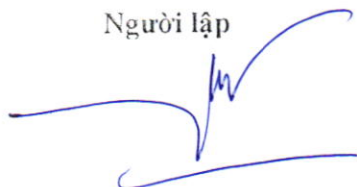
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
130	MCP
131	MHC
132	MSN
133	MWG
134	NAF
135	NBB
136	NCT
137	NKG
138	NLG
139	NNC
140	NSC
141	NT2
142	NTL
143	OPC
144	PAC
145	PAN
146	PDN
147	PDR
148	PET
149	PGC
150	PGD
151	PGI
152	PHR
153	PJT
154	PNJ
155	PPI
156	PTB
157	PVD
158	PVT
159	PXS
160	QBS
161	QCG
162	RAL
163	RDP
164	REE
165	SAM
166	SBA
167	SBT
168	SC5
169	SCD
170	SFC
171	SFG
172	SFI
173	SHI
174	SII
175	SJD
176	SJS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
177	SKG
178	SPM
179	SRC
180	SRF
181	SSC
182	SSI
183	ST8
184	STB
185	STG
186	STK
187	SVC
188	SVI
189	SVT
190	SZL
191	TAC
192	TBC
193	TCL
194	TCM
195	TCO
196	TCR
197	TCT
198	TDH
199	TDW
200	THG
201	TIC
202	TIX
203	TLG
204	TMP
205	TMS
206	TMT
207	TNA
208	TNC
209	TNT
210	TPC
211	TRA
212	TRC
213	TSC
214	TVI
215	TVS
216	TYA
217	UIC
218	VAF
219	VCB
220	VCF
221	VFG
222	VHC
223	VHG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ
224	VIC
225	VIP
226	VMD
227	VNG
228	VNL
229	VNM
230	VNS
231	VPH
232	VPK
233	VPS
234	VSC
235	VSH
236	VSI
237	VTB
238	VTO

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.
Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Người lập



Trần Quang Vũ



Tổng Giám đốc

Trịnh Thanh Cần